CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "NGHỆ NHÂN ƯU TÚ"

I. SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên khai sinh: **BÀN A TON** Giới tính: Nam

2. Tên gọi khác: **Bàn Văn Tiến**

3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/11/1970

4. Dân tộc: Dao

5. Nguyên quán: thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

6. Hộ khẩu thường trú: thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

7. Tên di sản văn hoá phi vật thể nắm giữ: Bảo tồn, trao truyền phong tục tập quán, tín ngưỡng và nghi lễ dân gian Pút tồng.

8. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hoá phi vật thể: 1985

9. Điện thoại Di động: 0984 827 470 hoặc 01295 264 279

10. Địa chỉ liên hệ: **Bàn A Ton** thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

11. Người liên hệ khi cần: **Triệu Thị Phin** (vợ) thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại: 0944 542 870

12. Số lượng học trò đã truyền dạy được: 195 học trò.

13. Học trò tiêu biểu:

* Họ và tên: **Triệu Phúc Nhuần** Sinh năm 1970

Địa chỉ: thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại liên hệ: 0943 159 206

* Họ và tên: **Triệu Phúc Lìn** Sinh năm 1974

Địa Chỉ: Thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại liên hệ: 0915 865 690

* Họ và tên: **Triệu A Lù** Sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại liên hệ: 01255 729 995

* Họ và tên: **Triệu A Ú** Sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại liên hệ: 0914 450 997

* Họ và tên: **Triệu Long Chìu** Sinh năm 1973

Địa chỉ: thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại liên hệ: 0947 762 308

II. QUÁ TRÌNH THAM GIA HỌC VÀ THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HOÁ PHI VẬT THỂ

1. Việc học và thực hành làm thầy cúng

Từ năm 1985 tôi bắt đầu học chữ Nôm Dao từ ông Triệu Tiến Lù, thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét. Ông là một thầy cúng có uy tín, thầy cúng cấp sắc 3 đèn. Ông nắm bắt được nhiều tri thức dân gian, các nghi lễ cúng của người Dao như cúng tổ tiên, cúng gọi vía, cúng giải hạn cho người lớn trẻ con, cúng cấp sắc, cúng đám tang, ….., ông là người thầy đầu tiên của tôi. Tôi thường tranh thủ tới nhà thầy học buổi tối, tận dụng những ngày lễ, ngày tết, khi có đám cưới, đám tang, làm nhà, cấp sắc đến tham gia vào các buổi cúng cùng thầy. Ngoài giờ học với thầy, tự bản thân tôi về nhà còn chủ động tự học chữ, rèn luyện kỹ năng viết chữ, đọc, hiểu một số cuốn sách. Theo thầy đến năm 1992 tôi mới làm lễ lấy phép, thầy Lù truyền phép và tôi chính thức nhận thầy. Sau một năm theo học đến năm 1993, thầy Lù mất- lúc này, tôi đã học thành thục các bài cúng tổ tiên, nghi lễ cúng gọi vía và một số nghi lễ cúng ma ngoài; đọc, hiểu và chép lại được 03 cuốn sách gồm sách xem ngày "*thồng sâu*", cúng người chết *"sài dung sâu"* và sách ghi chép cách làm thủ tục kết hôn *"thình súi sâu"*.

Sau khi thầy mất, tôi tìm đến thầy dạy cấp sắc là thầy Bàn Tài Kim (sinh năm 1962, tại thôn Đăm Ba, xã Lăng Thíp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái). Nhận làm thầy, trên cơ sở những điều tôi đã học, đã biết và xem mọi người thực hành nghi lễ, tôi không đến ở nhà thầy học liên tục mà hàng năm đến thăm hỏi và trò chuyện với thầy đôi ba lần. Những lần tôi đến, thầy thường kiểm tra kiến thức của tôi và dạy thêm những điều tôi chưa biết. Thầy Kim là một người thầy giỏi, thầy cúng cấp sắc 3 đèn, 7 đèn, thầy giúp tôi biết hoàn thiện về tất cả các loại phép như đưa ma, giải hạn, cấp sắc, cúng cầu, gọi hồn, …

Ngoài thầy Bàn Tài Kim tôi còn theo học thầy Triệu Kim Vảng (thầy sinh năm 1959) ở thôn Tống Hạ, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai: thầy cúng cấp sắc 3 đèn. Khác với thầy Kim, thầy Vảng ở gần nhà, ngoài những kiến thức thầy trao truyền qua những lần nói chuyện, qua sách vở, tôi còn được thầy trực tiếp hỗ trợ mỗi khi thực hành nghi lễ. Theo học thầy Vảng, tôi được thực hành khoảng 20 lễ cúng đám ma, 02 lễ cấp sắc và nhiều nghi lễ khác. Mới chỉ là học trò của thầy Vảng, nhưng lúc này theo học tôi đã có học trò Triệu Phúc Nhuần và một số học viên khác.

Trên cơ sở những kiến thức được học được, từ năm 1997, tôi bắt đầu nhận những học trò đầu tiên và hướng dẫn lại những tri thức mình nắm được. Những học trò gần, khi thực hành nghi lễ tôi đều gọi học trò đi theo, trước tiên để họ quan sát và tự học trước. Sau tôi mới chép sách từ những cuốn đơn giản đến sách khó hơn đưa cho học trò học, hướng dẫn họ đọc và hiểu được ý nghĩa của từng cuốn sách.

Theo tôi học trong giai đoạn này có 12 học viên, tiêu biểu ưu tú nhất có trò Triệu Phúc Nhuần, đến nay vẫn thường xuyên cùng tôi thực hành các nghi lễ cúng đám ma, cấp sắc, thực hành nghi lễ Pút tồng, ….

Cùng với các học trò của mình, tôi thường xuyên tổ chức những buổi học vào mỗi dịp đầu xuân năm mới, mỗi học sinh được tôi hướng dẫn tập viết chữ, đọc và hiểu các cuốn sách từ đơn giản đến phức tạp. Mỗi năm có khoảng 10 học viên theo tôi học chữ, đọc sách, học các nghi lễ, có trò theo được lâu có trò đến tham gia được một thời gian thì bỏ dở. Có nhiều trò học tốt, cũng tự dạy lại cho con cháu mình ở nhà cách đọc, cách viết chữ Nôm Dao với mong muốn con cháu mình biết về truyền thống dân tộc, không bị mai một.

Am hiểu về phong tục, nắm bắt được các nghi lễ dân tộc, tôi lần đầu làm thầy cúng lớn cho đám ma ông Triệu Thừa Chìu (thôn Nậm Đét) cùng thầy cúng nhỏ Đặng Hiệu Ý (thôn Nậm Đét). Từ khi bắt đầu làm nghề cùng với học trò, tôi cùng Triệu Phúc Nhuần, Đặng Hiệu Ý tổ chức rất nhiều các nghi lễ trong đó có khoảng 15 đám tang lớn nhỏ; thực hành nghi lễ bắc cầu; cúng giải hạn; tổ chức cúng đám cưới cho hơn 40 cặp đôi, những cặp đôi chưa đủ tuổi kết hôn, kết hôn cận huyết thống tôi đều từ chối giúp làm lễ, đồng thời tới nhà tuyên truyền về chính sách pháp luật và những hậu quả của việc tảo hôn, hôn nhân cận huyết, đến nay tại thôn không còn tình trạng này xảy ra. Tôi đi giúp các gia đình, không chỉ ở trong thôn mà tôi còn đi giúp cúng ở các thôn, các xã lân cận, khi đi thực hành các nghi lễ tôi đều gọi các học trò đi theo để hướng dẫn các học trò được chi tiết nhất, tiêu biểu hiện nay có các học trò như Triệu Long Kinh (1970) thôn Bản Láp, xã Nậm Đét; Triệu Long Ghuyển (1975) thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét; Triệu A Lù (1988) thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, …

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tôi vận động mọi người trong thôn, trong xã rút ngắn thời gian tổ chức lễ cưới và tổ chức ăn uống, để đỡ tốn kém tiền bạc, các nghi thức trong đám cưới vẫn giữ nguyên theo truyền thống của dân tộc Dao. Thực hiện đám tang, người chết chỉ để trong nhà qua một đêm, sáng hôm sau phải đưa đi chôn cất sớm, sau đó mới tiếp tục các thủ tục còn lại. Tất cả các bước tiến hành tôi đều truyền lại cho con cháu và các học trò được biết.

2. Về việc học và thực hành nghi lễ Pút tồng

Từ năm 1995, tôi học thực hành nghi lễ Pút Tồng từ thầy Triệu Hiệu Tình (sinh năm 1939) ở thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà. Thầy Tình là một thầy cúng có rất nhiều học trò theo học trong đó có tôi. Vào dịp đầu xuân năm mới, năm nào thầy cũng tổ chức nghi lễ Pút tồng tại nhà nhằm cầu may, cầu phúc, cầu tài, cầu lộc cho mọi người. Tôi cùng các học trò đến gia đình nhờ thầy truyền phép, trong ba năm liên tục được "thần lửa" đồng ý truyền phép thầy mới dạy thực hành nghi lễ.

Để xin truyền phép, học trò cần mang lễ gà, gạo, hào tiền bạc, … thầy mời "thần lửa" về nhập và hướng dẫn đủ 36 động tác trong nghi lễ Pút tồng cho học trò. Với sự hiểu biết của bản thân và được sự giúp đỡ của thầy Tình, tôi học thực hành trong vòng 1 năm đã thành thạo việc thực hành nghi lễ Pút tồng và trở thành sư phụ.

Học trò đầu tiên tôi truyền dạy nghi lễ Pút tồng là học trò Triệu Phúc Nhuần (sinh năm 1970) thôn Nậm Đét, xã Nậm Đét, huyện Bắc Hà vào năm 1997. Do học trò Nhuần đã theo tôi thực hành nhiều nghi lễ trong chu kỳ đời người như đám cưới, đám tang, cúng nhà mới cũng như nhiều nghi lễ khác, nên việc truyền dạy nghi lễ Pút tồng dễ dàng hơn so với các học trò khác. Trước tiên, tôi cũng tổ chức nghi lễ Pút tồng tại nhà với sự tham gia của một số học trò như Triệu Long Chìu (1973), Triệu Phúc Lìn (1975), Triệu A Ú (1975), Triệu A Phấy (1977), ... đều là người thôn Nậm Đét và truyền phép cho học trò có nhu cầu. Học trò Nhuần là học trò ưu tú nhất của tôi, các học trò khác tham gia lễ để mừng xuân cầu phúc, cầu may, hiểu biết thêm về nghi lễ mà chưa có nhu cầu làm sư phụ. Khi các thần nhập, tôi hướng dẫn đủ 36 động tác nhảy lửa cho học trò, với sự dìu dắt của tôi, sau 2 năm học trò Nhuần đã trưởng thành và chính thức trở thành sư phụ *(Sài tía)*. Đến nay, học trò Nhuần cũng đã trở thành một người thầy đã có thể tiếp nhận thêm những học trò mới, cùng với tôi tiếp nối, duy trì việc truyền dạy bản sắc văn hóa dân tộc cho nhiều thế hệ tiếp theo.

Các học trò khác theo học tôi vẫn đang trong quá trình học tập để hoàn thiện và hiện nay vẫn thường xuyên cùng tôi đi tham gia thực hiện nghi lễ Pút tồng vào mỗi dịp đầu xuân và tham gia biểu diễn ở xã, ở huyện phục vụ cho địa phương, cho khách du lịch tới tham quan và tìm hiểu về văn hóa các dân tộc ở Bắc Hà, mỗi một buổi diễn, chúng tôi có khoảng 10 đến 15 thành viên tham gia, các buổi biểu diễn nghi lễ Pút tồng ở chợ Đêm Bắc Hà góp phần quảng bá, giới thiệu nét văn hóa độc đáo của dân tộc Dao ở Bắc Hà nói riêng và Lào Cai nói chung.

Ngoài việc truyền dạy các phong tục tập quán, tín ngưỡng dân gian của dân tộc và nghi lễ Pút tồng, bản thân tôi vẫn thường xuyên tìm tòi, nghiên cứu, ghi chép sách cổ và truyền dạy lại cho chính con cháu trong gia đình. Vào mỗi dịp đầu xuân, bắt đầu từ mùng 1 khai xuân, khai bút, tôi hướng dẫn những nét chữ đầu tiên trong năm mới cho con cháu, với mong muốn con cháu một năm mới chăm ngoan, học giỏi, giữ gìn những tập quán tốt đẹp của dân tộc.

III. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Tri thức nắm giữ

- Là người am hiểu về các nghi lễ, cách thực hành các nghi lễ truyền thống của dân tộc, đồng thời là thầy cúng, bản thân tôi luôn phấn đấu nỗ lực để gìn giữ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc. Tôi tâm huyết với việc nghiên cứu, sưu tầm và trao truyền lại cho thế hệ sau.

- Nhận thức được ý nghĩa và giá trị của việc giữ gìn truyền thống dân tộc, tôi thường xuyên sưu tầm những cuốn sách cổ, chép lại và hướng dẫn các học viên muốn theo học.

- Tôi thực hành và hướng dẫn thực hành nghi lễ Pút tồng, truyền dạy cách thực hành nghi lễ, trước là cho các học viên có nhu cầu, sau là thu hút thêm nhiều học viên, cộng đồng biết về một nét văn hóa bản sắc độc đáo của dân tộc.

- Tôi là thầy cúng, biết xem vận hạn, xem ngày vào nhà mới, xem ngày cưới hỏi, ngày chôn đám tang, xem ngày giờ cho mọi người khi có nhu cầu, ... tôi đều truyền dạy cho các học trò theo học và mong muốn truyền dạy lại cho thế hệ sau.

- Tôi học và có tâm huyết truyền dạy lại chữ Nôm Dao cho thế hệ sau.

2. Kỹ năng thực hành và truyền dạy

- Việc truyền dạy các nghi lễ cúng: trên cơ sở những cuốn sách đã có, tôi dạy học trò đọc và hiểu ý nghĩa của cuốn sách, trước tiên là những cuốn sách đơn giản, ngắn cho học viên học trước, họ học thuộc và trực tiếp đi theo tôi tham gia vào các nghi lễ thực tế để học cách thực hiện.

- Tôi thường xuyên nghiên cứu, sưu tầm những cuốn sách cổ, ghi chép lại bằng tay cẩn thận để giữ gìn lại cho thế hệ sau. Hiện nay, tôi đã mua một phần mềm đánh chữ Nôm Dao, phục vụ cho việc chép lại các cuốn sách, in ấn được thuận lợi hơn. Những cuốn sách cúng không chỉ được lưu giữ bằng giấy như trước mà được lưu giữ trên máy tính, rất dễ dàng để in ấn cho các học viên khi cần tìm tài liệu và học tập.

-Tôi hướng dẫn cách viết, cách học và đọc nếu học viên có nhu cầu, nhưng thường học viên đến với tôi chỉ học đọc để hiểu ý nghĩa của bài cúng. Tương lai tôi sẽ hướng cho các học viên đang theo học ngoài đọc hiểu con chữ cần dành thời gian cho việc học viết chữ nhiều hơn để gìn giữ nét chữ truyền thống của dân tộc.

- Thực hành nghi lễ Pút tồng được nhiều học viên tham gia theo học, tôi hướng dẫn học viên các bước thực hành nghi lễ, các động tác nhảy lửa, ... tùy khả năng của từng người mà học nhanh hay chậm, các học trò cũng chủ động hướng dẫn lẫn nhau.

IV. KHEN THƯỞNG

Không

V. KỶ LUẬT

Bản thân tôi là một thầy cúng, tôi không lợi dụng các bài cúng, không tuyên truyền mê tín dị đoan, luôn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, không bị kỷ luật, hoặc bị nhắc nhở.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin đã khai và thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng và di sản văn hoá sau khi được phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú".

Nậm Đét, ngày .1..tháng. .6..năm 2017

Xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phúc Nhuần

Nậm Đét, ngày 28 tháng 5 năm 2017

Người khai

Bào A Tôn

Lào Cai, ngày .29.. tháng ..6...năm 2017

Xác nhận của Giám đốc Sở văn hoá, Thể thao và Du lịch.

SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH LÀO CAI

GIÁM ĐỐC

Hà Văn Thắng